

Số: 1070/TB-CAT-PH10

Đồng Nai, ngày 29 tháng 9 năm 2023

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn đơn vị tổ chức đấu giá tài sản

Căn cứ Luật Quản lý tài sản, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 của Quốc Hội ngày 21/6/2017;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quản lý tài sản, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 4712/QĐ-BCA-H01 ngày 05/7/2023 của Bộ Công an về việc loại khỏi biên chế và thanh lý tài sản do Công an tỉnh Đồng Nai quản lý, sử dụng;

Căn cứ Quyết định số 3006/QĐ-CAT-PH10 ngày 25/9/2023 của Giám đốc Công an tỉnh về việc phê duyệt giá khởi điểm của tài sản thanh lý;

Công an tỉnh Đồng Nai thông báo công khai về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản để thực hiện đấu giá tài sản như sau:

1. Tên, địa chỉ đơn vị có tài sản đấu giá

1.1 Tên đơn vị: Công an tỉnh Đồng Nai.

1.2 Địa chỉ: 161 Phạm Văn Thuận, phường Tân Tiến, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

2. Thông tin về tài sản

Thanh lý các hạng mục công trình Công an thành phố Long Khánh thuộc Công an tỉnh Đồng Nai (có danh mục chi tiết kèm theo).

3. Giá khởi điểm là 104.015.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm linh bốn triệu, không trăm mười lăm ngàn đồng).

Địa chỉ tài sản: Công an thành phố Long Khánh – 1A phường Phú Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

4. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản

Tất cả các tổ chức đấu giá tài sản có đầy đủ điều kiện đáp ứng các tiêu chí theo quy định tại khoản 4 Điều 56 Luật đấu giá tài sản năm 2016 và được đánh giá theo thang điểm cho từng tiêu chí tại Phụ lục I kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-

BTP ngày 08/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản, gồm các nội dung sau:

a. Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết đảm bảo cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá;

b. Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả;

c. Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản;

d. Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp;

đ. Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố;

e. Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định.

Bảng tiêu chí đánh giá, chấm điểm Tổ chức đấu giá tài sản

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	23.0
1	<i>Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá</i>	<i>11.0</i>
1.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)	6.0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5.0
2	<i>Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá</i>	<i>8.0</i>
2.1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá	4.0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá	4.0
3	<i>Có trang thông tin điện tử đang hoạt động</i>	<i>2.0</i>
4	<i>Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến</i>	<i>1.0</i>
5	<i>Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá</i>	<i>1.0</i>
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	22.0

1	<i>Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan</i>	4.0
2	<i>Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao</i>	4.0
3	<i>Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, dìm giá</i>	4.0
4	<i>Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá</i>	4.0
5	<i>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá</i>	3.0
6	<i>Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá</i>	3.0
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	45.0
1	<i>Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5</i>	6.0
1.1	Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)	2.0
1.2	Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng	3.0
1.3	Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng	4.0
1.4	Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng	5.0
1.5	Từ 30 hợp đồng trở lên	6.0

2	Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5	18.0
2.1	Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)	10.0
2.2	Từ 20% đến dưới 40%	12.0
2.3	Từ 40% đến dưới 70%	14.0
2.4	Từ 70% đến dưới 100%	16.0
2.5	Từ 100% trở lên	18.0
3	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3	5.0
3.1	Dưới 03 năm	3.0
3.2	Từ 03 năm đến dưới 05 năm	4.0
3.3	Từ 05 năm trở lên	5.0
4	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3	3.0
4.1	01 đấu giá viên	1.0
4.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	2.0
4.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	3.0
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005	4.0
5.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	2.0
5.2	Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	3.0

5.3	Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	4.0
6	<i>Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4</i>	5.0
6.1	Dưới 50 triệu đồng	2.0
6.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	3.0
6.3	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng	4.0
6.4	Từ 200 triệu đồng trở lên	5.0
7	<i>Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2</i>	3.0
7.1	Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)	2.0
7.2	Từ 03 nhân viên trở lên	3.0
8	<i>Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn</i>	1.0
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3	5.0
1	<i>Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính</i>	3.0
2	<i>Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)</i>	4.0
3	<i>Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)</i>	5.0
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	5.0

	Tổng số điểm	100
VI	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1	<i>Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i>	<i>Đủ điều kiện</i>
2	<i>Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i>	<i>Không đủ điều kiện</i>

- Hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá do tổ chức đấu giá tài sản chuẩn bị, có dấu xác nhận của tổ chức đấu giá tài sản. Tổ chức đấu giá tài sản chịu trách nhiệm đối với các giấy tờ, tài liệu chứng minh các tiêu chí trong hồ sơ đăng ký tham gia.

- Tài sản được tính là cùng loại với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá là vật tư, vật liệu thu hồi từ phá dỡ hủy bỏ được xử lý bán. Đề nghị các đơn vị tham gia phải phân tích riêng các hợp đồng và giá trị chênh lệch để tính điểm ở mục 1 và 2 phần III theo tiêu chí chấm điểm của Phụ lục I Thông tư 02/2022/TT-BTP ban hành.

- Trường hợp các tổ chức đấu giá tài sản được đánh giá có điểm cao bằng nhau thì xét theo tiêu chí điểm đạt mức tối đa, tổ chức nào có nhiều tiêu chí đạt mức điểm tối đa hơn sẽ được lựa chọn. Nếu các tổ chức đấu giá vẫn ngang bằng nhau về tiêu chí đạt mức điểm tối đa, thì sẽ ưu tiên lựa chọn đơn vị đã có Biên bản đấu giá thành công tài sản mà đơn vị đã ký Hợp đồng dịch vụ đấu giá trước đó.

5. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá

5.1. Thời gian nhận hồ sơ: 03 ngày làm việc kể từ ngày ra thông báo việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản (trong giờ hành chính).

5.2. Địa điểm nộp hồ sơ: Phòng Hậu cần – Công an tỉnh Đồng Nai, số 161 Phạm Văn Thuận, Phường Tân Tiến, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Lưu ý:

- Hồ sơ tham gia đăng ký của tổ chức đấu giá tài sản phải cung cấp đầy đủ các giấy tờ, tài liệu kèm theo có liên quan đến từng nội dung để chứng minh cho các tiêu chí trong hồ sơ đăng ký tham gia.

- Hồ sơ tham gia đăng ký của tổ chức đấu giá tài sản phải được niêm phong, người đến nộp hồ sơ phải mang theo Giấy giới thiệu và căn cước công dân để đối chiếu. Những đơn vị không được lựa chọn Công an tỉnh sẽ không thông báo và không hoàn trả hồ sơ.

Công an tỉnh Đồng Nai thông báo đến các tổ chức đấu giá tài sản biết và
đăng ký./.

Nơi nhận:

- Đ/c Giám đốc CAT (để báo cáo);
- Đăng công thông tin điện tử;
Quốc gia về đấu giá TS;
- Đăng công thông tin Công an tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: VT, PH10 (Đ4).



**KT GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đại tá Trần Tiến Đạt